

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án xây dựng mương thoát nước mưa và thoát nước thải ngoài hàng rào Khu công nghiệp Minh Hưng Sikico mở rộng

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án xây dựng mương thoát nước mưa và thoát nước thải ngoài hàng rào Khu công nghiệp Minh Hưng Sikico mở rộng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 79/TTr-SoNNMT ngày 02 tháng 02 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án xây dựng mương thoát nước mưa và thoát nước thải ngoài hàng rào Khu công nghiệp Minh Hưng Sikico mở rộng (đính kèm), cụ thể như sau:

1. Giao Ủy ban nhân dân xã Tân Khai triển khai thực hiện:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh; tổng hợp kết quả thực hiện gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2026.

b) Giám sát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; chỉ triển khai thực hiện khi đã hoàn tất đầy đủ các thủ tục theo quy định của pháp luật; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, thực hiện không đúng vị trí, địa điểm và diện tích được phê duyệt tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

## 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện:

a) Hướng dẫn chủ đầu tư dự án hoàn thiện đầy đủ hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 20 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP của Chính phủ; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

b) Hướng dẫn chủ đầu tư dự án trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, chuyển mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác theo quy định hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân xã Tân Khai; Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ Lộc Ninh; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sản xuất - Xây dựng - Thương mại và Nông nghiệp Hải Vương; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS, TH.

VinhKTN triển khai NQ03

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Hoàng**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỈNH ĐỒNG NAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 16 tháng 01 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án xây dựng mương thoát nước mưa và thoát nước thải ngoài hàng rào Khu công nghiệp Minh Hưng Sikico mở rộng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI  
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 9**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Xét Tờ trình số 230/TTr-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án xây dựng mương thoát nước mưa và thoát nước thải ngoài hàng rào Khu công nghiệp Minh Hưng Sikico mở rộng; Báo cáo thẩm tra số 05/BC-BKTNS ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án xây dựng mương thoát nước mưa và thoát nước thải ngoài hàng rào Khu công nghiệp Minh Hưng Sikico mở rộng, với diện tích 3,216 ha rừng trồng sản xuất, thuộc khoảnh 7 Tiểu khu 291 và khoảnh 5, khoảnh 8 Tiểu khu 292; trong đó: Công ty cổ phần Sản xuất – Xây dựng – Thương mại và Nông nghiệp Hải Vương quản lý 0,110 ha, Ban Quản lý rừng phòng hộ Lộc Ninh quản lý 3,106 ha; thuộc địa giới hành chính xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai.

(Vị trí khu vực chuyển mục đích sử dụng rừng chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và chỉ thực hiện quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 19 Luật Lâm nghiệp năm 2017 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 8 Luật sửa đổi 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường năm 2025); chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung liên quan đến dự án, sự thống nhất giữa hồ sơ và thực địa; đảm bảo đủ căn cứ, đúng đối tượng, tiêu chí, đúng thẩm quyền, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và có tính khả thi thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân và kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa X, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 16 tháng 01 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

*Nơi nhận:* *Phân*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- VKSND, TAND, THADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Đồng Nai (đưa tin và đăng tải trên cổng thông tin điện tử tỉnh);
- Công báo điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PCTHĐND.

**CHỦ TỊCH**



**Tôn Ngọc Hạnh**



## PHỤ LỤC

### PHỤ LỤC KHU VỰC CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG

Nghị quyết số .03./NQ-HĐND ngày 16 tháng 01 năm 2026  
của Hội đồng nhân dân tỉnh

Đơn vị hành chính	Tiểu khu	Khoảnh	Một phần lô	Diện tích (ha)
Xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai	291	7	11 và 34	1,291
	292	5	5, 6, 7, 14 và 17	1,475
		8	4	0,450
<b>Tổng</b>				<b>3,216</b>

#### **Trong đó:**

- Diện tích rừng theo mục đích sử dụng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất): 3,216 ha rừng sản xuất.

- Diện tích rừng theo nguồn gốc hình thành (rừng trồng, rừng tự nhiên): 3,216 ha rừng trồng.